

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2026/HS-PT
Ngày: 20/7/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Quốc

Các Thẩm phán: Ông Võ Thái Sơn

Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Lộc – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16, ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2026/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2026/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- Bị cáo:

Nguyễn Hoàng S; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992 tại Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi cư trú: ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1955 (còn sống); và bà Trần Bích P, sinh năm: 1956 (còn sống); có vợ: Lâm Thị Châu Đ, sinh năm: 1997; con là Nguyễn Phước Thiên K, sinh năm 2022.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 01/4/2008, Nguyễn Hoàng S bị Ủy ban nhân dân huyện P quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường G, L, huyện B, tỉnh Long An, thời hạn 18 tháng. S đã chấp hành xong và ngày 16/6/2011, Nguyễn Hoàng S bị Ủy ban nhân dân tỉnh H quyết định áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục C2 - An Thạnh 1 - C - Sóc Trăng, thời hạn 18 tháng. S đã chấp hành xong.

Bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2025 đến ngày 24/12/2025 cho bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại, người làm chứng, do không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi đã nhậu trước đó, khoảng 16 giờ ngày 09/6/2025, bị cáo Nguyễn Hoàng S cùng Trương Minh T, sinh năm 1989, ngụ ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ, anh Nguyễn Minh C và anh Trương Thanh T1 tiếp tục đến phòng VIP4 quán K1 ở ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ để nhậu và hát karaoke. Cùng thời điểm này tại phòng VIP2 quán K1 có nhóm người đang nhậu và hát karaoke gồm: anh Nguyễn Thành T2, sinh năm 1990, anh ruột của anh T2 là anh Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1988 cùng ngụ ấp M, xã P, thành phố Cần Thơ, anh Trần Hoàng N, anh Đào Công H2 và anh Phạm Hoàng C1.

Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, sau khi đi vệ sinh phía sau quán về ngang qua phòng VIP2 T nghe có tiếng chửi thề và nói “chạy xe Xi po rồi chạy Ya Z nhìn thấy ghét”, T nghĩ anh T2 chửi mình nên mở cửa phòng VIP2 chỉ tay về hướng anh T2 kêu ra nói chuyện, thấy vậy anh H1 đứng lên đi ra câu cổ nói chuyện hòa giải và đi cùng T về phòng VIP4, nghe lớn tiếng bị cáo S, Chánh và T1 đi ra đứng trước cửa phòng. Trong lúc nói chuyện qua lại, bị cáo S nghe có người nói “muốn ra xin lỗi mày hả gì”, bị cáo S nghĩ anh H1 nói mình nên dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của anh H1 02 cái làm anh H1 chảy máu mũi, anh H1 bỏ đi ra phía sau quán thì bị cáo S chạy theo dùng tay đánh trúng vào người anh H1 01 cái, được mọi người can ngăn đưa anh H1 đến Trung tâm Y tế huyện P điều trị vết thương. Lúc này, khoảng 18 giờ cùng ngày, những người trong quán ra về, T đi ra xe thì anh T2 từ trong quán cầm nón bảo hiểm chạy tới đánh thì T dùng tay đỡ làm rớt nón bảo hiểm, T liền túm áo vật anh T2 té ngã xuống nền gạch rồi dùng chân phải đá vào mặt và người anh T2 nhiều cái, thấy T đang đánh nhau với anh T2, bị cáo S từ trong quán chạy ra dùng chân phải đạp liên tiếp nhiều cái vào vùng mặt và người của anh T2 gây thương tích, được mọi người can ngăn bị cáo S và T bỏ đi, anh T2 bị thương tích được mọi người đưa đến Bệnh viện Đ1 cấp cứu, điều trị vết thương. Sau đó anh Nguyễn Thanh H1 đến Công an xã H trình báo sự việc.

Ngày 20/7/2025, anh Nguyễn Thành T2 và anh Nguyễn Thanh H1 viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đơn xin bãi nại đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S và Trương Minh T.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Hoàng S đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên (BL 63-68).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 205/KLTTCT-TTPY ngày 25/7/2025 của Trung tâm P1 thuộc Sở Y tế thành phố C, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành T2 như sau:

Về thương tích:

- Vết sẹo vùng cằm, kích thước (1,5 x 1,3) cm, bờ mép nhám nhở.
- Vết sẹo mi trên mắt phải, kích thước (2,5 x 0,2) cm, bờ mép nhám nhở.
- Chấn thương vùng hàm mặt đã hồi phục không còn dấu vết.

Khám răng, hàm, mặt: Gãy hàm gò má phải đã phẫu thuật kết hợp xương bằng nẹp vít hợp kim.

Cận lâm sàng: Kết quả chụp cắt lớp vi tính sọ não: Không thấy dập – xuất huyết não, màng não hay nhồi máu não trên CT Scanner hôm nay. Không thấy khối choáng chỗ bất thường nội sọ. Gãy thành ngoài hốc mắt phải. Gãy thành trước và sau xoang hàm phải. Dụng cụ kết hợp xương thành trước xoang hàm phải. Gãy cung tiếp phải.

Kết luận:

1. Các kết quả chính: Đa vết sẹo phần mềm vùng cằm và mi trên mắt phải; Gãy thành trước và sau xoang hàm phải còn dụng cụ kết hợp xương; Gãy cung tiếp phải.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của Nguyễn Thành T2 tại thời điểm giám định:

- + Vết sẹo vùng cằm: 01%.
- + Vết sẹo mi trên mắt phải: 03%.
- + Gãy thành trước và sau xoang hàm phải: 09%.
- + Gãy cung tiếp phải: 09%.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành T2 tại thời điểm giám định là 20% (áp dụng phương pháp cộng lùi tại Thông tư).

2.2. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Vết sẹo vùng cằm và mi trên mắt phải do vật tày gây nên (BL 26-28).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 206/KLTTCT-TTPY ngày 25/7/2025 của Trung tâm P1 thuộc Sở Y tế thành phố C, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh H1 như sau:

Về thương tích:

Chấn thương vùng mũi đã phục hồi không để lại dấu vết.

Cận lâm sàng: X-quang B + Hirtz: Lệch nhẹ vách ngăn mũi phải.

Kết luận:

1. Các kết quả chính: Chấn thương phần mềm vùng mũi đã hồi phục không để lại dấu vết.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định:

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh H1 tại thời điểm giám định: Chấn thương phần mềm vùng mũi đã hồi phục không để lại dấu vết nên không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2.2. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Chấn thương phần mềm vùng mũi đã hồi phục không để lại dấu vết nên không xác định vật gây thương tích (BL 29-30).

Vật chứng trong vụ án: Kèm theo hồ sơ vụ án 02 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án được trích xuất từ camera ghi hình của quán K1.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Nguyễn Thành T2 và Nguyễn Thanh H1 yêu cầu bị cáo S và Trương Minh T bồi thường thiệt hại tổng số tiền 80.000.000đ. Bị cáo S và T đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 80.000.000đ, các bị hại T2 và H1 đã nhận tiền và không yêu cầu.

Tại bản án hình sự số 22/2026/HS-ST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ đã quyết định:

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 26/9/2025 đến ngày 24/12/2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 14/4/2026 bị cáo Nguyễn Hoàng S kháng cáo bản án số 22/2026/HS-ST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già bị bệnh, nuôi con nhỏ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ phát biểu quan điểm vụ án:

Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, cấp sơ thẩm đã có xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

Tại giai đoạn phúc thẩm, mặc dù bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ ngày 09/6/2025, tại quán K1 thuộc ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ, do mâu thuẫn phát sinh trong lúc nhậu và hát karaoke, Trương Minh T

cho rằng anh Nguyễn Thành T2 chửi mình nên xảy ra cự cãi với nhóm của anh T2. Trong lúc nói chuyện, bị cáo Nguyễn Hoàng S cho rằng anh Nguyễn Thanh H1 có lời lẽ khiêu khích nên dùng tay đánh vào vùng mặt anh H1 gây chấn thương vùng mũi. Sau đó, khi anh Nguyễn Thành T2 dùng nón bảo hiểm đánh Trương Minh T thì T vật ngã anh T2 xuống nền gạch và dùng chân đá nhiều cái vào người anh T2. Thấy T đang đánh nhau với anh T2, bị cáo S chạy đến dùng chân đạp liên tiếp nhiều cái vào vùng mặt và người anh T2 gây thương tích. Theo kết luận giám định pháp y, anh Nguyễn Thành T2 bị tổn thương cơ thể 20%, còn anh Nguyễn Thanh H1 bị chấn thương phần mềm vùng mũi nhưng không xác định tỷ lệ thương tật. Hành vi của S trực tiếp gây thương tích cho anh Nguyễn Thành T2 với tỷ lệ thương tật 20% đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hoàng S là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Mặc dù mâu thuẫn phát sinh không đáng kể và đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo vẫn dùng vũ lực đánh anh Nguyễn Thanh H1 và tiếp tục tham gia đánh anh Nguyễn Thành T2. Khi thấy Trương Minh T đang xô xát với anh T2, bị cáo không can ngăn mà còn dùng chân đạp nhiều cái vào vùng mặt và người bị hại, thể hiện thái độ hung hãn, xem thường pháp luật và có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo đã gây thương tích cho anh Nguyễn Thành T2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của bị hại và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng S:

[3.1] Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, được các bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, tại thời điểm xét xử sơ thẩm, việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo trình bày có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già bị bệnh, nuôi con nhỏ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, các tình tiết trình bày của bị cáo không phải là tình tiết giảm nhẹ hoặc các tình tiết bị cáo trình bày đã được cấp sơ thẩm xem xét. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị hại có đơn xin giảm nhẹ

hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan dung và mong muốn bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội. Bên cạnh đó, bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả.

[3.3] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Hoàng S, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2026/HS-ST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng S** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng S** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 26/9/2025 đến ngày 24/12/2025.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí.

5. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GD, KT I;
- VKSND TP Cần Thơ;
- TAND KV 13- Cần Thơ;
- VKSND KV 13 - Cần Thơ;
- P. THADS KV 13 – Cần Thơ;
- CQCSĐT – CA TP Cần Thơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CQTHAHS – CA TP Cần Thơ;
- PHSNV – CA TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thanh Quốc